





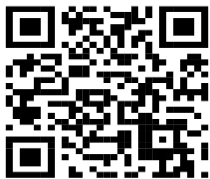






**KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ
CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON
NĂM HỌC 2025 -2026
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON MỸ THỊNH, PHƯỜNG MỸ LỘC**



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
1	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)	<i>Điều kiện bắt buộc</i>	<i>Điều kiện bắt buộc</i>	<i>Đạt</i>	<p>* KH thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS năm học 2025-2026: Số 186/KH-MNMT ngày 15/10/2025: https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/ke-hoach-ung-dung-cntt-va-chuyen-doi-so-nam-hoc-2025-2026/</p>  <p style="text-align: center;">KH CNTT&CDS</p> <p>* QĐ thành lập Ban chỉ đạo, triển khai, phụ trách UDCNTT và CDS: https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/quyet-dinh-vv-thanh-lap-ban-chi-dao-phu-trach-trien-khai-ung-dung-cntt-chuyen-doi-so-nam-hoc-2025-2026/</p>  <p style="text-align: center;">QĐ thành lập BCD</p>



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
2.	Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:	60 Điểm	60	57	
	2.1. Quản lý thông tin trẻ em.		5 điểm	5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai - Đáp ứng các yêu cầu về thông tin quản lý của ngành: * Phần mềm VnEdu: <ul style="list-style-type: none"> - ĐV cung cấp: Trung tâm kinh doanh VNPT Nam Định - Hình thức: mua - Kinh phí: theo số trẻ thực tế - Đường link: https://vnedu.vn/ <div style="text-align: center;">  <p>VnEdu</p> </div> <ul style="list-style-type: none"> * Phần mềm Cơ sở dữ liệu Ngành của Bộ: <ul style="list-style-type: none"> - ĐV cung cấp: Viettel Nam Định – Chi nhánh tập đoàn công nghiệp – Viễn thông quân đội - Hình thức: mua - Kinh phí: 1.500.000đ/năm - Đường link: https://truong.csdl.moet.gov.vn/



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					 <p>Moet</p>
	2.2. Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em.		5 điểm	5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai - Đáp ứng các yêu cầu về thông tin quản lý của ngành: * Phần mềm VnEdu: - Đường link: https://vnedu.vn/  <p>VnEdu</p> <ul style="list-style-type: none"> * Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành của Bộ: - Đường link: https://truong.csdl.moet.gov.vn/  <p>Moet</p>


STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
	2.3. Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.		5 điểm	5 điểm	<p>Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin quản lý của ngành:</p> <p>* Phần mềm VnEdu: - Đường link: https://vnedu.vn/</p>  <p>VnEdu</p> <p>* Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành của Bộ: - Đường link: https://truong.csdl.moet.gov.vn/</p>  <p>Moet</p> <p>* Phần mềm Công chức viên chức: - ĐV cung cấp: Trung tâm kinh doanh VNPT Nam Định - Hình thức: mua - Kinh phí: 3.300.000đ/năm - Đường link: https://ccvcninhbinh.vnerp.vn/web/login</p>  <p>CCVC</p>




STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					<p>* Phần mềm Bảo hiểm xã hội Viettel:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐV cung cấp: Viettel Nam Định – Chi nhánh tập đoàn công nghiệp – Viễn thông quân đội - Hình thức: mua - Kinh phí: 1.045.000đ/4 năm - Đường link: https://vbhxx-2.viettel.vn/  <p>BHXXH</p>
	2.4. Quản lý thông tin y tế trường học.		5 điểm	5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai - Đáp ứng các yêu cầu về thông tin quản lý của ngành: <p>* Phần mềm VnEdu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường link: https://vnedu.vn/  <p>VnEdu</p> <p>* Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành của Bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường link: https://truong.csdl.moet.gov.vn/



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					 <p>Moet</p>
	2.5. Quản lý thông tin phổ cập giáo dục.		5 điểm	5 điểm	<p>* Phần mềm Phổ cập giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai - Đáp ứng các yêu cầu về thông tin quản lý của ngành. - ĐV cung cấp: Viettel Nam Định – Chi nhánh tập đoàn công nghiệp – Viễn thông quân đội - Hình thức: Cấp trên triển khai - Kinh phí: Miễn phí - Đường link: https://pcgd.moet.gov.vn/nguoidung/dangnhap  <p>PCGD</p>
	2.6. Quản lý thông tin tài sản, tài chính.		3 điểm	3 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai - Đáp ứng các yêu cầu về thông tin quản lý của ngành: <p>* Phần mềm Quản lý tài sản Misa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐV cung cấp: Công ty cổ phần Misa




STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: mua - Kinh phí: 2.000.000đ/năm - Đường link: https://qltsapp.misa.vn/settlement  <p style="text-align: center; color: purple;">Misa tài sản</p>
					<p>* Sổ theo dõi tài sản các phòng học, phòng chức năng (Google trang tính): https://docs.google.com/spreadsheets/d/1_atsoMtUEfKrQqk8HrEKb2WdVEXGc6Th/edit?usp=drive_link&oid=104468913163349197774&rtpof=true&sd=true</p>  <p style="text-align: center; color: purple;">Kiểm kê T12.2025</p>
					<p>* Phần mềm Kế toán HCSN Misa Mimosa Online:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐV cung cấp: Công ty cổ phần Misa - Hình thức: mua - Kinh phí: 6.000.000đ/năm



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					- Đường link: https://mimosaapp.misa.vn/treasury  Misa tài chính
	2.7. Quản lý văn bản điện tử.		03 điểm	03 điểm	* Phần mềm Dịch vụ VNPT-iOffice: - Có triển khai - Đáp ứng các yêu cầu về thông tin quản lý của ngành. - ĐV cung cấp: Trung tâm kinh doanh VNPT Nam Định - Hình thức: mua - Kinh phí: 3.960.000đ/năm - Đường link https://vpdntd.vnptioffice.vn/qlvbdh_ndh/  Vnpt-Office
	2.8. Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hằng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát		7 điểm	5 điểm	- Có triển khai - Đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ: * Tính khẩu phần ăn, tính ăn: Tự xây dựng trên Excel:



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
	triển của trẻ.				<p>* Thực đơn và tính ăn (Công khai hàng tháng trên Cổng thông tin): https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/chuyen-muc/thuc-don/</p>  <p>Thực đơn</p>
	2.9. Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ		07 điểm	06 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có triển khai và tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, trên Zalo các nhóm lớp - Đáp ứng yêu cầu - Tần xuất sử dụng theo tuần * Phần mềm: Cổng thông tin điện tử: - ĐV cung cấp: Công ty Cổ phần Công nghệ Viettechkey (gọi tắt là Công ty Viettechkey) - Hình thức: mua - Kinh phí: 2.000.000đ/năm - Đường link:



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					<p>+ Kế hoạch giáo dục của GV: https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/chuyen-muc/ke-hoach-giao-duc-cua-gv/</p>  <p>KH của GV</p> <p>+ Kho học liệu của nhà trường https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/loai-tai-nguyen/kho-hoc-lieu/</p>  <p>Kho học liệu</p>
	2.10. Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường.		07 điểm	07 điểm	<p>- Có triển khai và đáp ứng yêu cầu - Tần xuất sử dụng theo tuần, ngày + Phần mềm: Cổng thông tin điện tử: https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/</p>  <p>Cổng thông tin</p> <p>* Ứng dụng Zalo nhóm lớp: https://zalo.me/</p>



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					 <p>Ảnh Zalo lớp</p>
	2.11. Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng.		2,5 điểm	2,5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có triển khai và tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử của nhà trường - Đáp ứng yêu cầu - Tần suất sử dụng: theo tuần - Đường link: https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/chuyenmuc/bai-viet-tuyen-truyen/  <p>Bài tuyên truyền</p>
	2.12. Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý)		5,5 điểm	5,5 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với các nội dung triển khai trên CSDL ngành GD do Sở GD&ĐT và Bộ GD &ĐT quản lý đã cho phép kết nối, trao đổi dữ liệu: * Phần mềm đồng bộ cơ sở dữ liệu Ngành của Sở: - DV cung cấp: VNPT - Hình thức: cấp trên triển khai - Kinh phí: miễn phí



STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					<p>- Đường link: https://dongbo.cSDL.edu.vn/</p>  <p>CSDL ngành Sỡ</p> <p>* Phần mềm cơ sở dữ liệu Ngành của Bộ:</p>  <p>Moet</p>
	2.13. Ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	<i>Điều kiện bắt buộc</i>	<i>Điều kiện bắt buộc</i>	<i>Đạt</i>	<p>- QĐ ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng UDCN số 274/QĐ-MNMT ngày 31/12/2025.</p> <p>https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/quyet-dinh-quy-che-van-hanh-khai-thac-su-dung-ud-cntt/</p>  <p>Quy chế vận hành</p>
3	Triển khai dịch vụ trực		12	11	

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
	tuyển:				
	3.1. Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến.	12 điểm	4 điểm	3 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai nội dung thông báo và kế hoạch tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử - Đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên - Phương án tuyển sinh: https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/phuong-an-huy-dong-tre-va-o-cac-nhom-lop-cua-truong-mam-non-my-thinh-nam-hoc-2025-2026/  <p>Phương án tuyển sinh</p>
	3.2. Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/ mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá.		4 điểm	3 điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có triển khai và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên - Tần suất: Theo quý, theo ngày * Phần mềm VnEdu:  <p>VnEdu</p>
					<ul style="list-style-type: none"> * Ứng dụng Google trang tính để điểm danh và chấm ăn: https://docs.google.com/spreadsheets/d/1bhLmUK_IJOzsMNIFY0w

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					vpUNWdoeUaRPNy1qTYDjSe40/edit?gid=0#gid=0  Điểm danh-Chăm ăn * Ứng dụng Zalo nhóm lớp:  Ảnh zalo xin nghỉ
	3.3. Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.		4 điểm	4 điểm	- Có triển khai Phần mềm Emis Khoản thu và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên * Phần mềm Emis Khoản thu: + ĐV cung cấp: Công ty cổ phần Misa + Hình thức: mua + Kinh phí: 2.000.000đ/năm + Đường link: https://emisapp.misa.vn/

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
					 Thu thanh toán
4	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:	20 điểm			
	4.1. Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.		10 điểm	7 điểm	- Nhà trường có 19 CBQL, giáo viên, nhân viên sử dụng được ứng dụng khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Tổng số 19/19 CBQL, GV, NV trong trường, đạt 100%. Trong đó có 15/19 = 79 % CBQL, GV thành thạo các ứng dụng hỗ trợ giảng dạy và quản lý lớp học như Canva, Chat GDP, Gamma, Flyki, studio, tts open.al  DS SD hiệu quả
	4.2. Tỷ lệ giáo viên hằng năm		10	10	- Bài giảng điện tử trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/loai-tai-nguyen/bai-giang-dien-tu/ - Số CBQL, giáo viên, nhân viên hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
	được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số.		điểm	điểm	<p>(gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số: 19/19 = 100%</p> <ul style="list-style-type: none"> - DS cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn qua cổng thông tin của nhà trường (tài liệu – giáo trình) - Tài liệu tập huấn chuyên môn <p>https://mnmythinh.ninhbinh.edu.vn/loai-tai-nguyen/tai-lieu-giao-trinh/</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div style="text-align: center;">  <p>DS bồi dưỡng</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Tài liệu-Giáo trình</p> </div> </div> <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản triển khai chuyên môn: Hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong cơ sở GDMN ngày 06/01/2026
5	Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:		8	8	
	5.1. Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi	8 điểm	4 điểm	4 điểm	<p>- 9/9 phòng học có tivi hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet, tỷ lệ đạt 100%</p> <p>* Ứng dụng Google trang tính để theo dõi và kiểm kê tài sản các phòng học, phòng chức năng:</p> <p>https://docs.google.com/spreadsheets/d/1_atsoMtUEfKrQqk8HrEK</p>

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Kết quả tự đánh giá	
				Điểm tự đánh giá	Minh chứng kết quả
	<p>dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có cổng kết nối Internet)</p>				<p>b2WdVEXGc6Th/edit?usp=drive link&oid=104468913163349197774&rtpof=true&sd=true</p>  <p>Kiểm kê T12.2025</p>
	<p>5.2. Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non</p>		04 điểm	4 điểm	<p>- Số máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non: 6/6 máy tính, đạt tỷ lệ 100%</p> <p>* Ứng dụng Google trang tính để theo dõi và kiểm kê tài sản các phòng học, phòng chức năng:</p> <p>https://docs.google.com/spreadsheets/d/1 atsoMtUEfKrQqk8HrEKb2WdVEXGc6Th/edit?usp=drive link&oid=104468913163349197774&rtpof=true&sd=true</p>  <p>Kiểm kê T12.2025</p>
	Tổng điểm tối đa	100 điểm	100 điểm	93 điểm	

Kết luận:

- Tiêu chí 1: Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS): Đạt. Mức độ: Đáp ứng (Mức độ 3)

- Tiêu chí 2: Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Tổng điểm: 57 điểm, Đạt mức độ: 3

Trong đó: Ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Đạt, Mức độ: Đáp ứng

- Tiêu chí 3: Triển khai dịch vụ trực tuyến: Tổng điểm: 11 điểm, Đạt mức độ: 3

- Tiêu chí 4: Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: Tổng điểm: 17 điểm, Đạt mức độ: 3

- Tiêu chí 5: Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Tổng điểm: 8 điểm, Đạt mức độ: 3

Tổng điểm các tiêu chí: 93: Tổng điểm: 93/100 điểm, Đạt mức độ: 3

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**TỰ ĐÁNH GIÁ**

Nguyễn Thị Hà
Phạm Thị Thắm
Hoàng Thị Kim Phượng
Lê Thị Hương
Vũ Thị Hồng Hà
Trần Thị Hòa

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Phương

